

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 1562 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt giá trị hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện
hạ áp nông thôn huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật số 24/2102/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Liên Bộ: Công Thương - Tài chính Hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1584/STC-ĐT ngày 27 tháng 4 năm 2016 về việc hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn huyện Thọ Xuân (kèm Biên bản làm việc ngày 14/4/2016 của Liên ngành: Sở Tài chính, Sở Công Thương, Công ty Điện lực Thanh Hóa, UBND huyện Thọ Xuân về việc xem xét hồ sơ bàn giao hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn ở các xã của huyện Thọ Xuân, gồm các nội dung chính sau:

- Tổng giá trị lưới điện hạ áp của 12 xã là: **1.847.060.804 đồng** (cụ thể các xã, cơ cấu vốn hoàn trả như Phụ lục kèm theo);

- Phương thức hoàn trả vốn: Công ty Điện lực Thanh Hoá thực hiện hoàn trả theo hình thức tăng giảm vốn đối với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn không đủ hồ sơ chứng minh do nhân dân đóng góp, vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân khác. Trường hợp sau này UBND huyện Thọ Xuân tìm thêm được hồ sơ của công trình điện mà đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật thì Ngân sách nhà nước sẽ tiếp tục hoàn lại số tiền đóng góp của nhân dân theo hồ sơ được liên ngành: Sở Công Thương, Sở Tài chính, Công ty Điện lực Thanh Hoá xác minh.

Điều 2. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

1. Công ty Điện lực Thanh Hoá báo cáo Tổng công ty Điện lực Miền Bắc để thực hiện hoàn trả vốn theo quy định.

2. Sở Tài chính: Thực hiện chức năng quản lý công sản nhà nước theo quy định; phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Thanh Hoá chủ động giải quyết

các vướng mắc, tồn tại trong quá trình hoàn trả vốn công trình điện hạ thế ở các xã của huyện Thọ Xuân được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

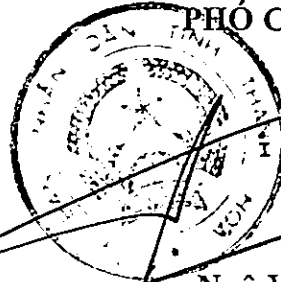
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Công Thương, Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân, Giám đốc Công ty Điện lực Thanh Hoá, Thủ trưởng các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Tổng công ty Điện lực Miền Bắc (để p/h chỉ đạo);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn

PHỤ LỤC
HOÀN TRẢ VỐN ĐẦU TƯ LƯỚI ĐIỆN HẠ ÁP NÔNG THÔN HUYỆN THỌ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số: 1562/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên xã	Giá trị TS theo Biên bản bàn giao	Giá trị UBND huyện đề nghị tăng giảm vốn	Biên bản miêu tả hiện trạng hồ sơ TS bàn giao (Bên giao và Bên nhận)	Biên bản xác định giá trị còn lại của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Thọ Xuân	Hồ sơ, chứng từ gốc thể hiện huy động vốn của dân, các tổ chức, cá nhân	Đề nghị của tổ công tác Liên ngành	Phê duyệt hoàn trả theo hình thức tăng, giảm vốn
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Xã Thọ Nguyên:			Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	-
-	<i>Thôn Liên Phong, thôn Vân Lộ, thôn Phong Bái</i>	31,429,589	31,429,589	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	31,429,589
-	<i>TBA số 4,5</i>	22,513,384	22,513,384	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	22,513,384
2	Xã Xuân Thành	31,546,137	31,546,137	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	31,546,137
3	Xã Thọ Lâm	12,674,260	12,674,260	Không có	Không có	Không có	Tăng, giảm vốn	12,674,260
4	Xã Quảng Phú	191,720,116	191,720,116	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	191,720,116
5	Xã Xuâm Lam	731,065,821	731,065,821	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	731,065,821
6	Xã Xuân Phong	94,432,287	94,432,287	Không có	Không có	Không có	Tăng, giảm vốn	94,432,287
7	Xã Xuân Giang	54,333,154	54,333,154	Không có	Không có	Không có	Tăng, giảm vốn	54,333,154
8	Xã Xuân Tín	43,562,180	43,562,180	Không có	Không có	Không có	Tăng, giảm vốn	43,562,180
9	Xã Xuân Phú	404,337,239	404,337,239	Không có	Không có	Không có	Tăng, giảm vốn	404,337,239
10	Xã Xuân Yên:		-	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	-
-	<i>Xã Xuân Yên</i>	27,968,714	27,968,714	Không có		Không có	Tăng, giảm vốn	27,968,714
-	<i>TBA số 3</i>	44,933,511	44,933,511	Không có		Không có	Tăng, giảm vốn	44,933,511
11	Xã Thọ Trường	57,556,435	57,556,435	Không có	Không có	Không có	Tăng, giảm vốn	57,556,435
12	Xã Xuân Vinh	98,987,977	98,987,977	Không có	Có	Không có	Tăng, giảm vốn	98,987,977
	Cộng	1,847,060,804	1,847,060,804					1,847,060,804